

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN LƯƠNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 16/5/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đạt

Bà Nguyễn Thị Bạch Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy là thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Thúy Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Thanh D (tên gọi khác: Ốc), sinh năm 1985** tại huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp L T, xã L H, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Ấp R, xã B A, huyện K L, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn D (đã chết) và bà Huỳnh Thị S (đã chết); Anh chị em ruột: 06 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1989; Vợ: Trần Thị Lê H; Con: 01 người sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; Bắt giam từ ngày 02/01/2018 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** 1/ **Công ty TNHH C N X.** Địa chỉ: Ấp R, xã B T, huyện K L, tỉnh Kiên Giang. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn T - Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Thành Tr, chức vụ quản lý, theo văn bản ủy quyền ngày 16/5/2018 (có mặt tại phiên tòa).

2/ **Công ty TNHH A P.** Địa chỉ: Ấp R, xã B T, huyện K L, tỉnh Kiên Giang. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Công A - Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Lương Sơn B, chức vụ kế toán, theo văn bản ủy quyền ngày 15/5/2018 (có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lê Văn Th**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp R, xã B A, huyện K L, tỉnh Kiên Giang (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 01/01/2018 Huỳnh Thanh D mượn xe mô tô biển kiểm soát 68T7-2444 của anh Lê Văn Th để đi về quê ở huyện L V, tỉnh Đồng Tháp. Do không có tiền tiêu xài nên D đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Khoảng 01 giờ ngày 02/01/2018 Huỳnh Thanh D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68T7-2444 đi vào mỏ đá Trà Đuốc lớn thuộc ấp R, xã B T, huyện K L, tỉnh Kiên Giang, khi đi ngang qua khu vực khai thác đá của công ty C N X, D phát hiện xe cuộc không có người trông giữ, trên xe có hai bình ắc quy hiệu GS loại 12V – 150AH nên D quay về chỗ sửa xe của mình (cũng nằm trong khu vực mỏ đá) lấy một cây kéo có vỏ bọc bằng nhựa màu đen và quay lại cắt dây điện lấy hai bình ắc quy đem giấu vào bụi rậm gần đó. Cũng với phương thức thủ đoạn trên D tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực khai thác đá của công ty A P lấy trộm thêm hai bình ắc quy hiệu Dongnai, loại 12V-150AH. Sau đó D chở bốn bình ắc quy đã lấy trộm đem đến thị trấn K, huyện K L tìm nơi tiêu thụ nhưng trên đường đi đến khu phố L B, thị trấn K thì bị Công an huyện K L phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 02 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai, loại 12V-150AH, đã qua sử dụng.
- 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-150AH, đã qua sử dụng.
- 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-120AH, đã qua sử dụng
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 68T7-2444, màu xám – đen – bạc, đã qua sử dụng. (Tất các vật chứng trên đã giao trả cho chủ sở hữu).
- 01 cây kéo bằng kim loại, cán có vỏ bọc màu đen bằng nhựa, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận về định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 04/BKL-HĐĐGTS ngày 08/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kiên Lương, kết luận: 02 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai, loại 12V-150AH,

đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 2.000.000đ, 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-150AH, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.000.000đ; 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-120AH, đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 800.000đ. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.800.000đ .

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKSKL ngày 16/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương truy tố bị cáo Huỳnh Thanh D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Danh mức án tù từ 06 đến 09 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại cũng như người có liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy cây kéo do không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Huỳnh Thanh D đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác, lợi dụng đèn khuya không có người trông coi xe cuộc đậu tại bãi đá Trà Đuốc của công ty C N X và công ty A P đã dùng kéo cắt các dây điện lấy trộm trót lọt 04 bình ắc quy, trên đường tìm nơi tiêu thụ thì bị bắt giữ. Kết quả thẩm định 04 bình ắc quy có giá trị còn lại là 3.800.000 đồng. Tại tòa bị cáo cũng thừa nhận hành vi của mình, nên có đủ căn cứ kết luận Huỳnh Thanh D phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định tội Trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật;”.

.....

Bị cáo đã lợi dụng đêm khuya, mất cảnh giác của chủ sở hữu, lén lút lấy cắp tài sản nhằm tiêu thụ lấy tiền tiêu xài cá nhân, hành vi phạm tội là cố ý, xâm phạm trực tiếp tài sản hợp pháp của người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, nên cần xét xử mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, đã thu hồi giao trả cho chủ sở hữu; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên áp dụng điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt nên áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án bằng với thời gian bị cáo tạm giam cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Qua đó áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Chiếc xe hon da của anh Lê Văn Th cho bị cáo mượn để về quê thăm gia đình, nhưng bị cáo lại sử dụng vào việc phạm tội, trong khi đó anh Th hoàn toàn không biết, nên việc cơ quan điều tra giao trả cho anh Th chiếc xe này là đúng pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về tang vật của vụ án là cây kéo bị cáo dùng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 01, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1/. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thanh D – 04 (bốn) tháng 14 (mười bốn) ngày tù.** Trả tự do cho bị cáo Huỳnh Thanh D ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2/. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về tang vật của vụ án là cây kéo dùng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2018 giữa Công an huyện K L với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương).

3/. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

4/. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/5/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Thi Hành án Dân sự H. KL ;
- Những người TGTT;
- Lưu tập án, Hồ sơ;
- Lưu VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Như Tám